

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2020/HS-ST

Ngày: 11/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Đình Ghi;

2. Ông Nguyễn Văn Vy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Cẩm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2020/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Thế V, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1990 tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Nơi cư trú: Thôn Gi, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: thợ sơn; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Thế Th, sinh năm 1960 và bà Bùi Thị Th, sinh năm 1961; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 03/10/2019, bị Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cộng đồng do có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2017 và lệ thuộc vào chất ma túy là hêrôin, hình thức sử dụng là tiêm chích.

*** Quá trình nhân thân:** Sinh ra và lớn lên cùng gia đình, học đến lớp 9/12 thì nghỉ học, năm 2008 học nghề sơn ô tô sau đó làm thuê cho đến nay.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/12/2019 cho đến nay. Có mặt.

*** Bị hại:** Anh Hoàng Kim Th, sinh ngày 02/01/1985.

Địa chỉ: 10 P, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Đăng Q, sinh ngày 22/02/1993.

Địa chỉ: T, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn Thành Nh, sinh ngày 28/7/1998.

Địa chỉ: 73 T, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Ngô Trung H, sinh ngày 13/12/1995.

Địa chỉ: 03/10 Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Anh Hoàng A, sinh ngày 09/9/1990.

Địa chỉ: Thị trấn S, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị người khác đòi nợ và thiếu tiền tiêu xài nên Trương Thế V nảy sinh ý định trộm chiếc xe mô tô Honda Wave màu xanh, biển số 75C1-225.66 của anh Hoàng Kim Th (sinh ngày 02/01/1985, trú tại 10 P, phường A, thành phố H) là chủ gara ô tô Hoàng Th (địa chỉ: 46 N, phường A, thành phố H) nơi V làm việc. Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 28/9/2019, sau khi kết thúc giờ làm việc buổi sáng tại gara, lợi dụng lúc mọi người đang nghỉ trưa, V dùng chìa khóa xương mở ổ khóa điện xe mô tô 75C1-225.66 tẩu thoát. Sau đó V đi uống thuốc cai nghiện Methadone, rồi về nhà bạn tại Q.

Đến sáng ngày 30/9/2019, bị Ngô Trung H (tên gọi khác: S, sinh năm 1995, trú tại: 3/10 Đ, phường T, thành phố H) gọi điện đòi nợ nên V nhờ H hẹn gặp Nguyễn Đăng Q (sinh ngày 22/02/1993, trú tại: 111 T, phường H, thành phố H) tại quán internet trên đường N để hỏi cầm cố xe. Q dẫn V đến gặp anh Nguyễn Văn Thành Nh (sinh ngày 28/7/1998, trú tại: 73 T, phường A, thành phố H) để cầm xe. Do không có giấy chứng nhận đăng ký xe nên anh Nh không nhận cầm. Vì biết được nhiều lần V sử dụng chiếc xe mô tô này, tin tưởng xe không phải do V phạm tội mà có nên anh Q đã đồng ý thay V đứng ra viết giấy mượn của anh Nh số tiền 2.000.000đồng và để lại xe mô tô trên cho anh Nh giữ. Lấy được tiền, Q đưa hết cho V để V trả cho H 300.000đồng. Số tiền còn lại V tiêu xài cá nhân hết.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 (một) xe mô tô Honda Wave, màu xanh, biển số 75C1-225.66.
- 01 (một) giấy mượn tiền ngày 30/9/2019 ghi nội dung: Nguyễn Đăng Q mượn Nguyễn Văn Thành Nh 2 triệu đồng và để lại xe 75C1-225.66.
- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đăng Q.

Tại bản kết luận định giá số: 263/KL-HĐĐG ngày 08/10/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H xác định: Tại thời điểm chiếm đoạt, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 75C1-225.66, số máy: HC009E5228546, số khung: 0901Y129292, có giá trị 5.000.000đồng.

* Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại chiếc xe mô tô biển số 75C1-225.66 cho anh Hoàng Kim Th; trả lại giấy chứng minh nhân dân cho anh Nguyễn Đăng Q. Trương Thế V đã trả lại cho anh Nguyễn Đăng Q 2.000.000đồng để anh Q trả lại cho anh Nh. Sau khi nhận lại tài sản, anh Th, anh Q và anh Nh không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 64/CT-VKS-HS ngày 10/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Trương Thế V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế: Giữ nguyên truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Thế V phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo V từ 08 đến 10 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại chiếc xe mô tô biển số 75C1-225.66 cho anh Hoàng Kim Th; trả lại giấy chứng minh nhân dân cho anh Nguyễn Đăng Q. Trương Thế V đã trả lại cho anh Nguyễn Đăng Q 2.000.000đồng để anh Q trả lại cho anh Nh. Sau khi nhận lại tài sản, anh Th, anh Q và anh Nh không có yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Thế V phải chịu theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/9/2019, tại gara ô tô Hoàng Th tại 46 N, phường A, thành phố H, Trương Thế V có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Hoàng Kim Th chiếc xe mô tô Honda Wave, màu xanh, biển số 75C1-225.66. Qua định giá xe mô tô có giá trị 5.000.000đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Trương Thế V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Trương Thế V là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần xử phạt bị cáo với mức phạt thích đáng tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đã bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[3] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại chiếc xe mô tô biển số 75C1-225.66 cho anh Hoàng Kim Th; trả lại giấy chứng minh nhân dân cho anh Nguyễn Đăng Q. Trương Thế V đã trả lại cho anh Nguyễn Đăng Q

2.000.000đồng để anh Q trả lại cho anh Nh. Sau khi nhận lại tài sản, anh Th, anh Q và anh Nh không có yêu cầu gì thêm. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Thế V phải chịu theo luật định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Thế V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015:
Xử phạt bị cáo Trương Thế V 07 (Bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm là ngày 05/12/2019.
3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:
- Bị cáo Trương Thế V phải chịu 200.000đồng.
4. Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP H;
- Công an thành phố H;
- Nhà tạm giữ CATP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Bị cáo;
- Bị hại; NCQLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

(Đã ký)

Trần Dũng